

TRƯỜNG THPT ĐỨC TRỌNG
Tổ Sử - Địa – GD&KTPL

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: LỊCH SỬ 10

A, KIẾN THỨC CƠ BẢN

1, Khái niệm văn minh

a) Khái niệm văn minh, văn hóa

- Văn minh:

+ Văn minh là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, là trạng thái phát triển cao của nền văn hoá, khi xã hội loài người vượt qua trình độ của thời kì dã man.

+ Những tiêu chuẩn cơ bản để nhận diện văn minh là: nhà nước, đô thị, chữ viết, những tiến bộ về tổ chức xã hội, luân lí và kĩ thuật để cải thiện cuộc sống của con người.

- Văn hóa:

+ Văn hoá là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo nên. Văn hoá tạo ra đặc tính, bản sắc của một xã hội hoặc nhóm người trong xã hội.

+ Văn hoá xuất hiện đồng thời với sự xuất hiện của loài người, còn văn minh chỉ được con người sáng tạo trong thời kì phát triển cao của xã hội.

2, 1 số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại

- Ở phương Đông:

+ Những nền văn minh đầu tiên trên thế giới hình thành từ khoảng nửa sau thiên niên kỉ IV TCN ở khu vực Đông Bắc châu Phi và Tây Á.

+ Thời kì cổ đại, hình thành bốn trung tâm văn minh lớn là Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ và Trung Hoa..

+ Đến thời kì trung đại, ở Nam Á và Đông Á, văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa vẫn tiếp tục phát triển; còn khu vực Đông Bắc Phi và Tây Á chịu ảnh hưởng của nền văn minh A-rập trong một thời gian dài.

a. Văn minh Ai Cập cổ đại

* Chữ viết

- Người Ai Cập cổ đại đã sáng tạo ra chữ tượng hình từ khoảng hơn 3 000 năm TCN. Trên cơ sở đó, người Phê-ni-xi đã sáng tạo ra bảng chữ cái Phê-ni-xi, được cho là nguồn gốc của những bảng chữ cái ngày nay.

- Nhờ có chữ viết, người Ai Cập cổ đại đã ghi chép, để lại nhiều tư liệu quý giá thuộc các lĩnh vực như: Lịch sử, văn học, Thiên văn học, Toán học,...

*** Kiến trúc và điêu khắc**

- Cung điện, đền thờ và kim tự tháp là các loại hình kiến trúc tiêu biểu nhất của Ai Cập cổ đại. Đó là những di sản quý giá của Ai Cập nói riêng và nhân loại nói chung.

- Đến nay, nhiều công trình kiến trúc, điêu khắc của người Ai Cập cổ đại vẫn còn hiện hữu, là hiện thân cho sức lao động và trí tuệ, sự sáng tạo vĩ đại của con người.

*** Khoa học, kỹ thuật**

- Văn minh Ai Cập cổ đại đã có những đóng góp vĩ đại cho các ngành khoa học, kỹ thuật của nhân loại, đặc biệt là các ngành Toán học, Thiên văn học và Y học.

+ Về toán học: sử dụng hệ số thập phân, phép tính cộng và trừ, biết tính diện tích hình tam giác, hình chữ nhật, biết sử dụng số pi (TT) với giá trị 3,16,...

+ Thiên văn học: sáng tạo ra kỹ thuật làm lịch dựa trên chu kỳ vận động của Mặt Trời đầu tiên trên thế giới.

+ Về Y học, người Ai Cập cổ đại đã có hiểu biết tương đối chính xác về các cơ quan trong cơ thể con người,... Đặc biệt, họ đã sử dụng những kiến thức về giải phẫu để chữa bệnh và trong kỹ thuật ướp xác.

*** Ý nghĩa của văn minh Ai Cập:**

- Những thành tựu của Ai Cập cổ đại đã góp phần vào sự phát triển rực rỡ của nền văn minh này, đồng thời đặt nền móng cho sự phát triển nhiều lĩnh vực của văn minh nhân loại.

b, Văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại

*** Tư tưởng, tôn giáo**

- Ấn Độ là quê hương của nhiều tôn giáo lớn.

- Các tôn giáo không chỉ ảnh hưởng và có ý nghĩa sâu sắc đối với văn minh Ấn Độ mà còn được truyền bá ra bên ngoài và để lại nhiều dấu ấn trong lịch sử nhân loại.

- Tư tưởng triết học như Vai-sê-si-ca và Vô-đan-ta.

- Hai tôn giáo có ảnh hưởng sâu rộng hàng đầu của Ấn Độ là Hin-đu giáo và Phật giáo.

*** Chữ viết**

- Chữ viết cổ nhất của Ấn Độ được tìm thấy trong thời kì văn minh sông Ấn.

- Về sau, ở Ấn Độ xuất hiện nhiều loại chữ viết khác.

- Chữ viết của Ấn Độ được truyền bá sang Đông Nam Á và được cải biến thành chữ viết của một số quốc gia trong khu vực này (Cam-pu-chia, Thái Lan, Lào,...).

*** Văn học, nghệ thuật**

- Văn học Ấn Độ đạt nhiều thành tựu rực rỡ, tiêu biểu nhất là kinh Vệ-đà, sử thi Ma-ha-ba-ra-ta và Ra-ma-y-a-na, các tác phẩm của Ca-li-đa-sa (như vở kịch Sơ-kun-tơ-la),...
- Văn học Ấn Độ chứa đựng những giá trị nghệ thuật và nhân văn sâu sắc, là niềm tự hào của người dân Ấn Độ, trở thành nguồn cảm hứng, đề tài sáng tác của nhiều ngành nghệ thuật khác, không chỉ ở Ấn Độ mà cả nhiều quốc gia khác, nhất là khu vực Đông Nam Á.
- Kiến trúc, điêu khắc của Ấn Độ chịu ảnh hưởng của tôn giáo.
- Người Ấn Độ đã xây dựng nhiều công trình kiến trúc đồ sộ như: cột đá, chùa và tháp Phật giáo; đền thờ, lăng mộ Hin-đú giáo; các thánh đường, cung điện Hồi giáo...
- Kiến trúc và điêu khắc của Ấn Độ đã có những ảnh hưởng đến nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là các quốc gia Đông Nam Á.

*** Khoa học, kĩ thuật**

- Toán học: sáng tạo ra 10 chữ số; tính được giá trị của số pi (7) là 3,1416;...
- Thiên văn học: sớm có hiểu biết về vũ trụ, về Mặt Trời và các hành tinh; biết đặt ra lịch.
- Vật lí học và Hoá học:
 - + Nêu ra thuyết nguyên tử, đã khẳng định được về lực hấp dẫn của Trái Đất.
 - + Phát triển kĩ thuật luyện kim ở trình độ cao và tìm ra cách để bảo vệ kim loại không bị ăn mòn.
- Y - Dược học: có nhiều ghi chép về bệnh lí học, giải phẫu học, độc dược học và biết dùng phẫu thuật để chấp xương sọ, lấy sỏi thận,...

c, Văn minh Trung Hoa thời kì cổ - trung đại

*** Tư tưởng, tôn giáo**

- Các học thuyết tư tưởng và tôn giáo của Trung Hoa hình thành từ rất sớm để giải thích về thế giới và đề xướng các biện pháp cai trị đất nước.
- + Nho giáo, Đạo giáo, Mặc gia, Pháp gia và các thuyết Âm dương, Bát quái, Ngũ hành từ thời kì cổ đại đã trở thành nền tảng quan trọng về tư tưởng, thế giới quan của người Trung Hoa, đồng thời có ảnh hưởng đến nhiều quốc gia khác như: Nhật Bản, Triều Tiên, Việt Nam,...
- + Phật giáo được du nhập vào Trung Hoa khoảng những thế kỉ đầu Công nguyên, được cải biến và phát triển rực rỡ, sau đó lan toả, ảnh hưởng ra các quốc gia khác trong khu vực.

*** Chữ viết**

- Từ những loại hình chữ viết cổ nhất xuất hiện trong thời kì nhà Thương, bao gồm chữ khắc trên mai rùa, xương thú (chữ giáp cốt) và khắc trên đồ đồng (kim văn), chữ viết của Trung Hoa đã nhiều lần được chỉnh lí và phát triển thành chữ Hán ngày nay.

*** Văn học, nghệ thuật**

- Kho tàng văn học Trung Hoa đồ sộ, đa dạng về thể loại, nội dung và phong cách nghệ thuật.

- Thơ ca, kịch và tiểu thuyết là các loại hình văn học có nhiều thành tựu nhất, trong đó tiêu biểu là thơ ca thời Đường và tiểu thuyết thời Minh - Thanh.
- Kiến trúc và điêu khắc Trung Quốc có sự gắn kết mật thiết với nhau, có công năng sử dụng rất đa dạng như: nhà ở, cung điện, các công trình phòng thủ, quân sự; các công trình tôn giáo, lăng mộ,... Những công trình nổi tiếng nhất của kiến trúc Trung Quốc bao gồm: Vạn Lý Trường Thành, Tử Cấm Thành, Di Hoà Viên, Thập Tam Lăng,...
- Hội hoạ Trung Hoa rất đa dạng cả về đề tài, nội dung và phong cách. Người Trung Hoa vẽ tranh trên nhiều chất liệu như gỗ, lụa, giấy,... Các tác phẩm thường có phong cách ước lệ, dùng các đường nét để miêu tả hình ảnh, thần thái, tình cảm,... Những đặc điểm đó đã tạo nên dấu ấn riêng biệt của hội hoạ nước này.

*** Khoa học, kĩ thuật**

- Toán học: sử dụng hệ số đếm thập phân, tính được diện tích các hình phẳng và thể tích các hình khối, tính được số pi (T) chính xác tới 7 chữ số thập phân, phát minh ra bàn tính,...
- Thiên văn học, người Trung Hoa là những người đầu tiên ghi chép về nhật thực, nguyệt thực và nhiều hiện tượng thiên văn khác. Họ đã sớm đặt ra lịch để phục vụ đời sống và sản xuất.
- Y - Dược học, họ đã chẩn đoán, lí giải và chữa trị các loại bệnh bằng nhiều phương pháp như: dùng thuốc, châm cứu, giải phẫu,... Trong lịch sử Trung Hoa thời kì cổ - trung đại xuất hiện nhiều thầy thuốc nổi tiếng như: Hoa Đà, Trương Trọng Cảnh,...
- Sử học: đa dạng về hình thức, thể loại, nội dung với một số tác phẩm nổi tiếng như: Xuân Thu (bộ biên niên sử đầu tiên của Trung Hoa), Sử kí của Tư Mã Thiên.
- Kĩ thuật: có bốn phát minh lớn về kĩ thuật, gồm: kĩ thuật làm giấy, kĩ thuật in, thuốc súng và la bàn.

*** Ý nghĩa của nền văn minh Trung Hoa**

- Những thành tựu của văn minh Trung Hoa có ý nghĩa to lớn, chứng tỏ sự phát triển của nền văn minh này.
 - Nhiều thành tựu còn sớm được truyền bá đến các nước láng giềng, sang cả Tây Á, sau đó lan truyền và thậm chí được ứng dụng rộng rãi ở châu Âu.
- => Sự truyền bá của những thành tựu này là minh chứng cho sự ảnh hưởng của nền văn minh Trung Hoa, cũng như mối liên hệ về tri thức, khoa học, kĩ thuật giữa phương Đông và phương Tây.

B. BÀI TẬP

TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN

Câu 1. Hệ thống chữ viết cổ của người Ai Cập được gọi là

A. chữ cái Latinh.

B. chữ tượng hình.

C. chữ Phạn.

D. chữ cái Rô-ma.

Câu 2. Loại hình kiến trúc tiêu biểu nhất của Ai Cập cổ đại ?

A. Đèn tháp, thành quách.

B. Lăng mộ, đền tháp.

C. Cung điện, đền thờ và kim tự tháp.

D. Tháp chùa, kim tự tháp.

Câu 3. Một trong những tác dụng của chữ viết Ai Cập thời kì cổ đại là

A. dùng để ghi chép, để lại nhiều tư liệu quý giá thuộc nhiều lĩnh vực.

B. thể hiện tinh thần lao động cần cù của cư dân.

C. cơ sở đề cử dân Ai Cập giỏi về hình. học.

D. biểu hiện cao của tính chuyên chế.

Câu 4. Loại hình kiến trúc tiêu biểu nhất của người Ai Cập cổ đại là

A. Tháp Thạt Luông.

B. các kim tự tháp.

C. Đấu trường Rô-ma.

D. Vạn lí trường thành.

Câu 4. Nhận định nào sau đây là đúng về ý nghĩa những thành tựu khoa học kĩ thuật của Ai Cập ?

A. Thành tựu không phong phú, đa dạng.

B. Tạo tiền đề cho sự phát triển của khoa học, kĩ thuật trong các thời kì tiếp theo.

C. Truyền bá và ảnh hưởng mạnh mẽ đến các nước Đông Nam Á là chủ yếu.

D. Những thành tựu kĩ thuật được ứng dụng rộng rãi ở châu Âu.

Câu 5. Văn minh Ai Cập cổ đại có những đóng góp vĩ đại cho các ngành khoa học, kĩ thuật của nhân loại, đặc biệt là các ngành

A. Toán học, Văn học, Tư tưởng.

B. Toán học, Thiên Văn, Y Học.

C. phát minh kĩ thuật, Toán học, Sử học.

D. Thiên văn học, Dược học, Toán học.

Câu 6. Loại hình tôn giáo nào có nguồn gốc từ Ấn Độ ?

A. Phật giáo.

B. Hồi giáo.

C. Thiên Chúa giáo.

D. Nho giáo.

Câu 7. Khu vực nào sau đây đã tiếp thu và cải biên chữ viết San-xcrít của người Ấn Độ thành chữ viết của dân tộc mình?

A. Đông Nam Á.

B. Bắc Á.

C. Châu Âu.

D. Châu Mỹ.

Câu 8. Chữ San-xcrít được người Ấn Độ cải biên trên cơ sở

A. chữ Rô-ma, chữ số La Mã.

B. chữ Hán và chữ Quốc ngữ.

C. chữ Kha-rốt-thi và chữ Bra-mi.

D. chữ cái Latinh và chữ cái Phê-ni-xi.

Câu 9. Ngoài ảnh hưởng sâu rộng ở Ấn Độ, tôn giáo nào sau đây còn được truyền bá rộng rãi ra bên ngoài?

A. Đạo giáo, Nho giáo.

B. Hồi giáo, Thiên Chúa giáo.

C. Đạo Cao Đài, Đạo Hòa Hảo.

D. Hin-đu giáo, Phật giáo.

Câu 10. Hai bộ sử thi nổi tiếng nhất của Ấn Độ là:

A. Krixna-Rađa và Mê-ga-đu-ta.

B. I-li-at và Ô-đi-xê.

C. Ra-ma-ya-na và Ma-ha-bha-ra-ta.

D. Xat-sai-a và Prit-si-cat.

Câu 11. Kiến trúc và điêu khắc Ấn Độ chịu ảnh hưởng từ

A. văn học.

B. chữ viết.

C. tôn giáo.

D. thiên văn học.

Câu 12. Đóng góp quan trọng nhất của người Ấn Độ cổ đại trong lĩnh vực toán học là việc phát minh ra

A. số pi.

B. 10 chữ số.

C. phép cộng.

D. phép chia.

Câu 13. Các tác phẩm văn học Ấn Độ thời cổ - trung đại chứa đựng những giá trị về

A. miêu tả vẻ đẹp của các địa danh đất nước.

B. các chiến công của các anh hùng dân tộc.

C. các công trình kiến trúc thời xưa.

D. nghệ thuật và nhân văn sâu sắc.

Câu 14. Học thuyết tư tưởng và tôn giáo nào sau đây đã hình thành ở Trung Hoa thời cổ-trung đại ?

A. Nho giáo.

B. Hòa Hảo.

C. Tin lành.

D. Thiên Chúa giáo.

Câu 15. Một trong bốn phát minh lớn của người Trung Hoa vào thời cổ-trung đại mà thế giới vẫn còn tiếp tục sử dụng đến ngày nay là

A. la bàn.

B. toán hình.

C. thuyết nguyên tử.

D. số không (0).

Câu 16. Bốn phát minh kỹ thuật quan trọng nhất của người Trung Quốc là

A. Phương pháp luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng.

B. Phương pháp luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, làm men gốm.

C. Giấy, kỹ thuật in, la bàn, thuốc súng.

D. Giấy, kỹ thuật in, phương pháp luyện sắt, thuốc súng.

Câu 17. Văn hóa Trung Hoa đã ảnh hưởng ra bên ngoài chủ yếu trên những lĩnh vực nào sau đây?

- A. Quân sự, mỹ thuật. B. Chính trị, thể thao.
C. Tư tưởng, tôn giáo. D. Kinh tế, giao thông.

Câu 18. Loại hình văn học nổi bật nhất dưới thời Đường là

- A. Thơ . B. Kinh kịch.
C. Tiểu thuyết. D. Sử thi.

Câu 19. Khái niệm văn minh của loài người

- A. là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần.
B. là sự phát triển rất cao về giáo dục và văn hóa.
C. là sự đi đầu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
D. là sự chuyển hóa thành công từ vượn thành người.

Câu 20. Phát biểu nào đúng về khái niệm văn hóa của loài người?

- A. Là những đòi hỏi của con người về vật chất và tinh thần.
B. Là sự phát triển rất cao về giáo dục và khoa học công nghệ.
C. Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo ra.
D. Là những tiêu chuẩn cơ bản để cải thiện cuộc sống của con người.

BÀI 5: MỘT SỐ NỀN VĂN MINH PHƯƠNG TÂY THỜI CỔ -TRUNG ĐẠI

A. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Văn minh Hy Lạp- La Mã cổ đại

Lĩnh vực	Thành tựu	Ý nghĩa
Chữ viết	- Chữ viết: phát minh ra hệ thống chữ cái Rô ma (Chữ Latinh) A, B, C,...lúc đầu có 20 chữ, sau thêm 6 chữ, được dùng phổ biến hiện nay.	Đây là cống hiến to lớn cho nhân loại.
Văn học	Tiểu thuyết, thơ trữ tình, bi kịch, hài kịch... Một số tác phẩm và nhà văn, nhà thơ: I-li-át và Ô-đi-xê; Xa-phơ “nàng thơ thứ mười”, Et-xin, Xô-phô-clơ, Ó-ri-pít...	Đặt nền móng cho văn học phương Tây, là tư liệu quan trọng để tìm hiểu lịch sử phương Tây

Nghệ thuật	- Một số công trình tiêu biểu như: đền Pác-tê-nông, đấu trường Cô-li-dê. - Tượng lực sĩ ném đĩa, tượng nữ thần A-tê-na, tượng thần Dớt (Khảm ngà voi và vàng), tượng thần vệ nữ Mi-lô...	Ảnh hưởng tới nghệ thuật phương Tây sau này.
Khoa học, kỹ thuật	Những nhà bác học có tên tuổi, đặt nền móng cho ngành khoa học: + Toán học: Ta-lét, Pi-ta-go, Ô-cơ-lít + Vật lí: Ác-si-mét + Triết học: Pla-tô, Đê-mô-clít, A-ri-xtôt. + Y học: Hi-pô-crat. + Sử học : Hê-rô-đốt, Tu-di-đít; + Thiên văn học :A-ri-xtác	- Những nhà bác học có tên tuổi, đặt nền móng cho ngành khoa học:
Tư tưởng, tôn giáo	Thờ đa thần. Cơ Đốc giáo là tôn giáo chính thức của La Mã.	Đặt nền tảng cho nhiều thành tựu về tư tưởng, trí thức, xã hội về sau
- Thể thao:	Tổ chức Ô-lim-pic: Nhảy xa, phóng lao, ném đĩa và đấu vật.	Là cơ sở, nền tảng thể thao về sau

2. Văn minh Tây Âu thời Phục Hưng

Lĩnh vực	Thành tựu
Văn học	Đạt đến đỉnh cao: thơ, tiểu thuyết và kịch: Đan-tê A-li-ghê-ri....
Nghệ thuật	Đạt đến đỉnh cao với nhiều danh hoạ và điêu khắc: Lê-ô-na đờ Vanh-xi, Mi-ken-lăng-giơ.

Khoa học, kỹ thuật	Đạt được nhiều thành tựu, có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy lùi những ảnh hưởng và cho phôi của thần học.
Tư tưởng	Có các nhà duy vật với các học giả như: Phran-xít Bê-con, Đê-cac-tơ

Ý nghĩa:

- Lên án gay gắt Giáo hội Cơ Đốc giáo lũng đoạn, chữa mũi nhọn đấu tranh chống lại chế độ phong kiến thối nát đương thời, đề cao giá trị con người và quyền tự do cá nhân, đề cao tinh thần dân tộc...
- Là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên trên lĩnh vực văn hoá tư tưởng của giai cấp tư sản chống lại chế độ phong kiến lỗi thời, mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển.

B. BÀI TẬP

TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN.

Câu 1: Đây là những thể loại tạo nguồn cảm hứng và phong phú cho nền văn học cổ đại Hy Lạp –La Mã?

- A. Thần thoại.
- B. Truyện cười.
- C. Văn học dân gian.
- D. Tiểu thuyết.

Câu 2: Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III,...) là thành tựu của cư dân cổ

- A. Ấn Độ.
- B. Luống Hà.
- C. Trung Quốc.
- D. Hy Lạp – La Mã.

Câu 3: Thành tựu tính lịch 1 năm có 365 ngày và $\frac{1}{4}$ ngày là thành quả rất lớn của người

- A. Hy Lạp.
- B. La Mã.
- C. Ai Cập.
- D. Trung Quốc.

Câu 4: Tôn giáo cổ xưa nhất và được coi là chính thống giáo của người Hy Lạp - La Mã cổ đại là

- A. Phật giáo.
- B. Nho giáo.
- C. Cơ Đốc giáo (Ki tô giáo).
- D. Hin-đu giáo.

Câu 5: Năm 776 TCN, tại đền thờ thần Dớt ở Ô-lim-pi-a (Hy Lạp) đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?

- A. Chính quyền La Mã chính thức công nhận Cơ Đốc giáo.
- B. Các cuộc đấu tranh của nô lệ và dân nghèo bùng nổ.
- C. Đại hội thể thao Pa-na-thê-nai-a tại A-ten.

D. Đại hội Ô-lim-píc theo định kì 4 năm 1 lần.

Câu 6: Người Hi Lạp cổ đại đã có hiểu biết về Trái Đất và hệ Mặt Trời như thế nào?

A. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

B. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

C. Trái Đất có hình quả cầu tròn và Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời.

D. Trái Đất có hình đĩa dẹt và Mặt Trời chuyển động quanh Trái Đất.

Câu 7: Lê-ô-na đờ Vanh-xi là một nhà danh họa, nhà điêu khắc nổi tiếng nhất trong thời kì văn hóa

A. cổ đại Hy Lạp - La Mã.

B. Phục hưng đầu cận đại.

C. phương Tây hiện đại.

D. phương Đông cổ đại.

Câu 8: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng nhất ý nghĩa to lớn của văn minh Hy Lạp – La Mã cổ đại?

A. Đặt nền tảng cho sự hình thành và phát triển rực rỡ của văn minh phương Tây

B. Là cơ sở để các nhà khoa học có tên tuổi phát huy tài năng của mình cống hiến cho nhân loại.

C. Từ đây những hiểu biết có từ hàng ngàn năm trước mới thực sự trở thành ngành khoa học.

D. Mở ra những hiểu biết mới về tri thức mà trước đây con người chưa biết hoặc còn mơ hồ.

Câu 9: So với nền văn hóa cổ đại phương Đông thì nền văn hóa cổ đại phương Tây được đánh giá là

A. có nhiều nhà khoa học lớn và có nhiều lĩnh vực được nghiên cứu hơn.

B. tất cả các lĩnh vực văn hóa đều đạt trình độ hoàn hảo và có giá trị cao.

C. hình thành muộn hơn nhưng có tính chính xác và hiểu biết cao hơn.

D. đều hình thành cùng thời gian nhưng văn hóa phương Đông phát triển cao hơn.

Câu 10: Quê hương của Phong trào Văn hóa Phục hưng là

A. Đức. **B.** Thụy Sĩ. **C.** I-ta-li-a. **D.** Pháp.

Câu 11: Nội dung của phong trào Văn hóa Phục Hưng là

A. Đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội.

B. Phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người.

C. Phê phán Giáo hội, đề cao khoa học tự nhiên.

D. Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao con người và quyền tự do cá nhân

Câu 12: Người La Mã ngày xưa đã dựa vào đâu để xây dựng chữ La- tinh?

A. Chữ viết Ấn Độ. **B.** Chữ viết La Mã. **C.** Chữ viết Hy Lạp. **D.** Chữ viết Ai Cập.

Câu 13: Hai bộ sử thi nào của Hô-me đã đặt nền móng cho nền văn học Hy Lạp – La Mã cổ đại ?

A. I-li-át và Ô-đi-xê. **B.** A-chi-lút và Ô-rét-tê **C.** Vua Ô-đíp và Ô-ri-pít. **D.** I-li-át và Ô-ri-pít.

Câu 14: Đây là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng ở Tây Âu vào thế kỉ XV- XVII?

A. Triết học ánh sáng.

B. Văn hóa Phục hưng.

C. Cải cách tôn giáo.

D. Văn hóa, giáo dục.

Câu 15: Văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại được hình thành ở đâu?

A. Bán đảo Bắc Âu. **B.** Bán đảo Tây Âu. **C.** Bán đảo Nam Âu. **D.** Bán đảo Đông Âu.

Câu 16: Phong trào Văn hóa Phục hưng có tác dụng gì đối với châu Âu thời hậu kỳ Trung đại?

A. Cổ vũ và mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển trong những thế kỷ tiếp theo.

B. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa phương Tây phát triển cao hơn sau này.

C. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa I-ta-li-a phát triển mạnh mẽ.

D. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa Đức phát triển cao hơn.

Câu 17: Một số định lí của nhà toán học nào từ thời cổ đại vẫn còn rất phổ biến đến ngày nay?

A. Talet, Pitago, Ôclit. B. Pitago, Sêch-xpia. C. Talet, Hôme. D. Hôme.

Câu 18: Đấu trường Cô-li-dê là thành tựu của người Hy Lạp – La Mã cổ đại trên lĩnh vực

A. kiến trúc. B. điêu khắc. C. hội họa. D. xây dựng.

Câu 19: Những quốc gia nào sau đây gắn liền với nền văn minh cổ đại phương Tây?

A. Trung Quốc. B. Hy Lạp-La Mã. C. Ấn Độ. D. Ai Cập.

Câu 20: Người được coi là cha đẻ của nền Y học phương Tây là

A. Hi-pô-crat. B. Hoa Đà. C. Tuệ Tĩnh. D. Cô-pec-nich.

.....HẾT